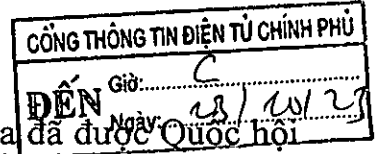


BÁO CÁO

Tình hình thực hiện dự án xây dựng đường Hồ Chí Minh

Kính gửi: Quốc hội



Đường Hồ Chí Minh là công trình quan trọng quốc gia, đã được Quốc hội khoá XI thông qua chủ trương đầu tư xây dựng tại Nghị quyết số 38/2004/QH11 ngày 03 tháng 12 năm 2004. Để phù hợp với nguồn lực và thực tế triển khai dự án, Quốc hội khoá XIII đã thông qua Nghị quyết số 66/2013/QH13 ngày 29 tháng 11 năm 2013 điều chỉnh một số nội dung và giải pháp nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh theo Nghị quyết số 38/2004/QH11. Tuy nhiên, do nguồn lực quốc gia rất khó khăn nên đến hết năm 2021 dự án chưa hoàn thành theo tiến độ yêu cầu của Nghị quyết số 66/2013/QH13 ngày 29 tháng 11 năm 2013. Tại Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khoá XV đã thông qua Nghị quyết số 63/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 (gọi tắt là Nghị quyết 63/2022/QH15) đã điều chỉnh mục tiêu cho phép đến năm 2025 cơ bản nối thông đường Hồ Chí Minh trên cơ sở sử dụng Quốc lộ 32 và Quốc lộ 21.

Chính phủ báo cáo Quốc hội về dự án đường Hồ Chí Minh (dự án), cụ thể như sau:

A. KHÁI QUÁT DỰ ÁN

I. THÔNG TIN CHUNG

- Dự án có điểm đầu tại Pác Bó (Cao Bằng), điểm cuối tại Đất Mũi (Cà Mau), dài 3.183 km, tuyến chính dài 2.499 km, nhánh phía Tây dài 684 km.
- Phân kỳ đầu tư đến năm 2025 theo Nghị quyết 63/2022/QH15
 - Cơ bản nối thông đường Hồ Chí Minh trên cơ sở sử dụng QL.32, QL.21;
 - Rà soát, từng bước đầu tư, nâng cấp đường Hồ Chí Minh theo quy mô phù hợp với Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050¹.

II. MỤC TIÊU

Việc đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh nhằm các mục tiêu sau:

- Tạo sự liên thông ở khu vực phía Tây Tổ quốc và sự liên hệ chặt chẽ ba miền Bắc - Trung - Nam.
- Hình thành hệ thống cơ sở hạ tầng để khai thác và phát triển một vùng đất đai rộng lớn, giàu tiềm năng ở phía Tây Tổ quốc; điều chỉnh lại cơ cấu kinh tế, phân bổ lại dân cư và lực lượng lao động trong phạm vi cả nước, góp phần tích

¹ Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01/09/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

cực vào chương trình xoá đói giảm nghèo.

3. Hình thành trục dọc xuyên Việt thứ hai, giảm tải cho Quốc lộ 1; kết hợp với Quốc lộ 1 cùng hệ thống đường ngang từng bước hoàn thiện mạng lưới giao thông Bắc - Trung - Nam; bảo đảm giao thông thông suốt đi lại quanh năm (kể cả những năm có mưa lũ cao); liên kết với các vùng trọng điểm kinh tế, các cửa khẩu, các cảng biển trên toàn quốc và các nước trong khu vực, đáp ứng xu thế hội nhập của nền kinh tế đất nước.

4. Góp phần bảo đảm phòng thủ biên giới, ổn định chính trị, bảo đảm an ninh, quốc phòng.

5. Giáo dục truyền thống, niềm tự hào dân tộc cho các thế hệ mai sau.

B. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

I. CÔNG TÁC QUY HOẠCH

Công tác quy hoạch đường Hồ Chí Minh đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quan tâm chỉ đạo Bộ Giao thông vận tải (GTVT) tổ chức lập, trình duyệt theo quy định từ quy hoạch tổng thể², quy hoạch chi tiết³, quy hoạch hệ thống đường ngang⁴ nối đường Hồ Chí Minh với các tuyến đường bộ quốc gia theo trục dọc Bắc - Nam⁵, các cửa khẩu quốc tế, cảng biển, cảng hàng không, các trung tâm kinh tế, chính trị. Để tăng cường hiệu quả đầu tư, Bộ GTVT đã quy hoạch các trạm dịch vụ, trạm dừng nghỉ trên tuyến đường Hồ Chí Minh⁶. Các quy hoạch được phê duyệt đều đảm bảo phù hợp với chiến lược phát triển GTVT và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương. Các quy hoạch này từng bước được đầu tư để hình thành mạng lưới giao thông đáp ứng nhu cầu vận tải, hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội, tạo thuận lợi trong việc ứng phó với thiên tai và tăng cường củng cố quốc phòng an ninh; là cơ sở quan trọng để thực hiện đầu tư và quản lý quỹ đất.

Thực hiện Luật Quy hoạch và Nghị quyết số 110/NQ-CP ngày 02/12/2019 của Chính phủ, toàn bộ nội dung quy hoạch tuyến đường Hồ Chí Minh đã được tích hợp vào quy hoạch mạng lưới đường bộ Việt Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050⁷. Nội dung quy hoạch mạng lưới đường bộ Việt Nam nói chung, trong đó có quy hoạch đường Hồ Chí Minh nói riêng đã được công bố công khai theo quy định của Luật Quy hoạch⁸ để các địa phương, tổ chức, cá nhân được biết, tham gia đầu tư và giám sát thực hiện quy hoạch, bảo đảm tính công khai, minh bạch. Trong quá trình nghiên cứu lập quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, Chính phủ đã chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương cập nhật quy hoạch đường Hồ Chí Minh vào các quy hoạch nêu trên, thực hiện rà soát và điều chỉnh nếu cần thiết bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất.

² Quyết định số 242/QĐ-TTg ngày 15/02/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

³ Quyết định số 194/QĐ-TTg ngày 15/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

⁴ Quyết định số 371/QĐ-TTg ngày 03/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ: 108 tuyến, chiều dài khoảng 10.466km.

⁵ Quốc lộ 1, đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, đường bộ ven biển.

⁶ Quyết định số 1594/QĐ-BGTVT ngày 29/4/2014 và số 938/QĐ-BGTVT ngày 31/7/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT.

⁷ Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

⁸ Trên phương tiện thông tin đại chúng, phát hành ấn phẩm, trưng bày, trang thông tin điện tử của Bộ GTVT và Cục Đường bộ Việt Nam.

II. CÔNG TÁC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

Dự án được khởi công xây dựng tháng 5/2000. Theo Nghị Quyết số 66/2013/QH13 ngày 29 tháng 11 năm 2013, chiều dài nối thông toàn tuyến từ Pác Bó (Cao Bằng) đến Đất Mũi (Cà Mau) quy mô tối thiểu 2 làn xe khoảng 2.744 km⁹. Đến nay, đã hoàn thành 2.465 km/2.744 km đạt 89,8% và khoảng 258 km tuyến nhánh; đang triển khai 279 km/6 Dự án thành phần (DATP), trong đó: (i) 191,5 km/5 DATP sẽ hoàn thành đầu tư xây dựng từ nay đến năm 2025 và (ii) DATP đoạn Cổ Tiết - Chợ Bến dài 87,5 km đang triển khai nghiên cứu tiền khả thi để trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định chủ trương đầu tư. Số liệu tổng hợp tình hình thực hiện theo các khu vực như sau:

1. Khu vực phía Bắc từ Pác Bó (Cao Bằng) đến Chợ Bến (Hòa Bình) dài khoảng 273 km, đã hoàn thành 134 km¹⁰, đang thi công 23 km¹¹, đang triển khai chuẩn bị đầu tư 2 DATP với tổng chiều dài khoảng 116 km¹², trong đó:

- Đoạn Chợ Chu - Ngã ba Trung Sơn (28,5 km/TMĐT 1.665 tỷ đồng) đã phê duyệt chủ trương đầu tư; Bộ NN&PTNT đang tổ chức thẩm định chuyên đổi mục đích sử dụng rừng, dự kiến phê duyệt dự án đầu tư vào Quý IV/2023, khởi công năm 2023, cơ bản hoàn thành năm 2025.

- Đoạn Đuan Hùng - Phú Thọ (23 km/TMĐT 3.713 tỷ đồng), đã khởi công năm 2021, hoàn thành năm 2023 (giai đoạn 1).

- Đoạn Cổ Tiết - Chợ Bến (87,5 km/TMĐT 43.229 tỷ đồng¹³), đang triển khai công tác lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án, dự kiến trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư năm 2023.

2. Khu vực miền Trung từ Hòa Lạc (Hà Nội) đến Tân Cảnh (Kon Tum) khoảng 1.532 km bao gồm cả nhánh Tây dài 684 km, đã hoàn thành 1.521 km¹⁴, đang triển khai 01 DATP dài 11 km¹⁵, cụ thể:

- Đoạn Hoà Liên - Túy Loan (11 km/TMĐT 2.113 tỷ đồng), đã khởi công tháng 8/2023, dự kiến hoàn thành vào năm 2025.

3. Khu vực Tây Nguyên từ Tân Cảnh (Kon Tum) đến Chơn Thành (Bình Phước) dài khoảng 553 km, đã hoàn thành toàn bộ¹⁶, vượt tiến độ hơn 1,5 năm so với yêu cầu của Quốc hội và hoàn thành 121 km/07 DATP các tuyến nhánh¹⁷.

⁹ Không bao gồm các đoạn đi trùng đã và đang được đầu tư bằng các dự án khác.

¹⁰ Pác Bó - Cao Bằng (53 km); cầu Ngọc Tháp (2 km); QL2 đến Hương Nộn và QL32 đoạn từ Cổ Tiết đến cầu Trung Hà (dài 35 km); Đoạn Phú Thọ - Cổ Tiết (19,5km); cầu Bình Ca và đường dẫn đầu cầu (4 km); tuyến tránh thị trấn Ngân Sơn, tránh thị trấn Nà Phặc (11 km); Đoạn Chợ Mới - Chợ Chu (17 km); Cầu Bến Nước, cầu Suối Cóc và đường dẫn hai đầu cầu (1,5km);

¹¹ Đoạn Đuan Hùng - Phú Thọ (23 km) do UBND tỉnh Tuyên Quang làm chủ đầu tư.

¹² Đoạn Chợ Chu - Ngã ba Trung Sơn (28,5 km); đoạn Cổ Tiết - Chợ Bến (87,5 km).

¹³ Dự kiến quy mô 4 làn xe, B_{nh}=17m có TMĐT khoảng 27.800 tỷ đồng; quy mô 4 làn xe, B_{nh}=33m có TMĐT khoảng 43.229 tỷ đồng.

¹⁴ Đoạn từ Hòa Lạc (Hà Nội) đến Tân Cảnh (Kon Tum) giai đoạn 1 với chiều dài hoàn thành 1.350 km; đoạn Cam Lộ - La Sơn dài 103 km và đoạn La Sơn - Hoà Liên dài 66 km.

¹⁵ Đoạn Hòa Liên - Túy Loan (11 km) đang triển khai công tác GPMB và thi công.

¹⁶ 134 km đoạn qua đô thị các tỉnh Tây Nguyên và đoạn nối Kon Tum với Pleiku được đầu tư và hoàn thành trong giai đoạn 2007 - 2013; 419 km/11 DATP được triển khai trong giai đoạn 2013-2015

¹⁷ Sử dụng vốn TPCP còn dư giai đoạn 2014 - 2016 của các dự án mở rộng QL1A và đường Hồ Chí Minh đoạn qua Tây Nguyên theo Nghị quyết số 99/2015/QH13 ngày 11/11/2015 của Quốc hội và các Quyết định số 1977/QĐ-TTg ngày 14/10/2016; số 1978/QĐ-TTg ngày 14/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Khu vực phía Nam từ Chơn Thành (Bình Phước) đến Đất Mũi (Cà Mau) khoảng 386 km, đã hoàn thành 257 km¹⁸, đang đầu tư 2 DATP dài 129 km, trong đó:

- Đoạn Chơn Thành - Đức Hòa (74 km/TMĐT 2.293 tỷ đồng) đã phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư, dự kiến khởi công Quý IV/2023, cơ bản hoàn thành trong năm 2025.

- Đoạn Rạch Sỏi - Bến Nhất, Gò Quao - Vĩnh Thuận (55 km/TMĐT 3.904 tỷ đồng) đã phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư, dự kiến khởi công Quý IV/2023, cơ bản hoàn thành trong năm 2025.

Đối với việc rà soát, từng bước đầu tư, nâng cấp đường Hồ Chí Minh, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ GTVT nghiên cứu, đề xuất và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét chấp thuận:

- Đầu tư theo tiêu chuẩn cao tốc đoạn Mỹ An - Cao Lãnh (27 km/TMĐT 6.209 tỷ đồng), đang hoàn thiện thủ tục đầu tư để đàm phán ký kết Hiệp định vay vốn EDCF và triển khai thực hiện, dự kiến khởi công trong năm 2024;

- Đầu tư mở rộng đoạn La Sơn - Hòa Liên (66 km/TMĐT 3.011 tỷ đồng) đang đề xuất bố trí từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2022¹⁹ và đang triển khai công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến thực hiện ngay sau khi được bố trí nguồn vốn, hoàn thành năm 2025;

- Để triển khai một số dự án khi có thể thu xếp được nguồn vốn và chuẩn bị sẵn sàng hồ sơ, tài liệu phục vụ xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030, đang nghiên cứu chuẩn bị đầu tư: (i) Nâng cấp, mở rộng theo tiêu chuẩn đường cao tốc đoạn Phú Thọ - Cổ Tiết (18,5 km/TMĐT khoảng 6.025 tỷ đồng); (ii) Nâng cấp, mở rộng theo tiêu chuẩn đường cao tốc đoạn Đức Hòa - Mỹ An (81 km/TMĐT khoảng 14.000 tỷ đồng); (iii) Nâng cấp, mở rộng đoạn Vĩnh Thuận - Cà Mau (44 km/TMĐT khoảng 2.500 tỷ đồng); (iv) Nâng cấp, mở rộng đoạn Cà Mau - Năm Căn (47,5 km/TMĐT khoảng 5.139 tỷ đồng); (v) Nâng cấp, mở rộng đoạn Năm Căn - Đất Mũi (59 km/TMĐT khoảng 4.258 tỷ đồng)...

Như vậy, sau khi có Nghị quyết 63/2022/QH15 của Quốc hội các DATP còn lại đều đã được Chính phủ chỉ đạo Bộ GTVT quyết liệt triển khai theo đúng quy định, nhằm đáp ứng yêu cầu cơ bản nối thông tuyến đường vào năm 2025 như đã đề ra.

III. CÔNG TÁC GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG (GPMB)

Công tác GPMB, hỗ trợ tái định cư được tách thành các tiểu dự án riêng và giao cho các địa phương có dự án đi qua làm chủ đầu tư triển khai thực hiện theo các quyết định phê duyệt dự án đầu tư của cấp có thẩm quyền.

Đối với các DATP đã hoàn thành do các địa phương phối hợp tích cực nên công tác GPMB cơ bản đáp ứng yêu cầu, hiện đang quyết toán chi phí GPMB.

¹⁸ Đoạn nối QL13 với QL14 thuộc dự án Chơn Thành - Đức Hòa; Tuyến N2 Cù Chi - Đức Hòa, Thạnh Hóa - Mỹ An (60km); Dự án Mỹ An - Vàm Cống (27km); dự án cầu Vàm Cống (6km); Cầu Cao Lãnh (8km); tuyến nối cầu Cao Lãnh với cầu Vàm Cống (16km); Dự án kết nối trung tâm đồng bằng sông Mê Kông đoạn Lộ Tè - Rạch Sỏi (55km); Đoạn Bến Nhất - Gò Quao (10,25km); Cầu Đầm Cù (2km); Đoạn Năm Căn - Đất Mũi (59km) và cầu Năm Căn (4km). Hoàn thành 02 cầu lớn Cao Lãnh và Vàm Cống xóa bỏ phà, kết nối thuận lợi giao thông đường bộ khu vực tứ giác Long Xuyên.

¹⁹ Tờ trình số 417/TTr-CP ngày 30/8/2023 của Chính phủ.

Đối với DATP đoạn Chợ Chu - Ngã ba Trung Sơn qua địa bàn các tỉnh Thái Nguyên, Tuyên Quang đã hoàn chỉnh hồ sơ và đang tổ chức thẩm định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng theo quy định. Mặc dù Bộ GTVT và các địa phương đã phối hợp, quyết liệt triển khai nhưng tiến độ còn chậm do phụ thuộc vào quy hoạch tỉnh, quy hoạch sử dụng đất, chỉ tiêu chuyển đổi mục đích sử dụng từ đất rừng sang đất giao thông của địa phương.

Đối với một số dự án đang, chuẩn bị triển khai thi công, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ GTVT tích cực phối hợp với các địa phương để hoàn thành sớm công tác chuẩn bị đầu tư, công tác GPMB phục vụ thi công dự án, cụ thể:

- DATP đoạn Hòa Liên - Túy Loan đã bàn giao mặt bằng được 1,85 km /11 km và tiếp tục phối hợp chặt chẽ với địa phương trong quá trình triển khai;

- DATP đoạn Chơn Thành - Đức Hòa đã cơ bản bàn giao đủ mặt bằng để triển khai thi công, còn lại một số vị trí vướng mắc sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với địa phương trong quá trình triển khai tiếp theo.

- DATP đoạn Rạch Sỏi - Bến Nhất, Gò Quao - Vĩnh Thuận đang triển khai cắm cọc GPMB để bàn giao cho địa phương tổ chức triển khai thực hiện, sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với địa phương trong quá trình triển khai tiếp theo.

Chính phủ sẽ chỉ đạo Bộ GTVT tiếp tục phối hợp với các địa phương để hoàn thành sớm công tác GPMB phục vụ thi công dự án.

IV. CÔNG TÁC QUYẾT TOÁN

Công tác quyết toán được thực hiện tuân thủ theo các quy định của pháp luật, hướng dẫn của Bộ Tài chính, cơ bản đáp ứng tiến độ yêu cầu, cụ thể:

- Đoạn từ Hòa Lạc (Hà Nội) đến Tân Cảnh (Kon Tum) dài 1.350 km (giai đoạn 1) đã phê duyệt quyết toán năm 2016²⁰.

- Đối với các DATP còn lại, công tác quyết toán được thực hiện ngay sau khi hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng. Đến nay, đã phê duyệt quyết toán toàn bộ các DATP đã đưa vào khai thác (dài 914 km) bảo đảm tiến độ theo quy định; trình phê duyệt quyết toán 01 DATP²¹ (dài 66km); còn 03 DATP²² (dài 32 km) đang hoàn thiện thủ tục để quyết toán. Từ tháng 6/2022 đến nay, đang quyết toán 01 dự án, các dự án còn lại đang khẩn trương thực hiện theo tiến độ yêu cầu.

V. CÔNG TÁC DUY TU, BẢO DƯỠNG

Bộ GTVT đã chỉ đạo các đơn vị có liên quan tiếp tục phối hợp với Cục Đường bộ Việt Nam triển khai thực hiện. Công tác duy tu, bảo dưỡng được tiến hành định kỳ hoặc sửa chữa đột xuất nhằm kịp thời cải tạo điểm đen, khắc phục bảo lũ, góp phần đảm bảo an toàn giao thông; tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm bền vững hóa công trình, bảo đảm nhu cầu giao thông trên tuyến.

Công tác quản lý bảo trì đường Hồ Chí Minh luôn được quan tâm, ưu tiên thực hiện, đảm bảo giao thông an toàn, thông suốt, bảo vệ bền vững công trình. Cụ thể là: (i) Năm 2022, kinh phí bố trí cho công tác quản lý bảo trì đường Hồ

²⁰ Quyết định số 1214/QĐ-BTC ngày 30/5/2016 của Bộ Tài chính.

²¹ Đoạn: La Sơn - Hòa Liên.

²² Gồm các đoạn: cầu Cao Lãnh, Cao Lãnh - cầu Vàm Cống, cầu Vàm Cống.

Chí Minh khoảng 665 tỷ đồng²³; (ii) Năm 2023, kinh phí bố trí khoảng 751 tỷ đồng²⁴; (iii) Năm 2024 đã xây dựng kế hoạch bảo trì để thực hiện với kinh phí là 947 tỷ đồng²⁵.

C. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 63/2022/QH15 CỦA QUỐC HỘI

1. Thuận lợi và khó khăn

- Thuận lợi: Dự án đường Hồ Chí Minh là công trình quan trọng quốc gia thực hiện theo các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội và Chính phủ. Trong quá trình triển khai dự án thường xuyên được lãnh đạo Đảng, Nhà nước quan tâm chỉ đạo sâu sát, các Ủy ban của Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh thường xuyên kiểm tra, giám sát. Chính phủ đã chỉ đạo Bộ GTVT phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trong quá trình thực hiện, những vướng mắc đều được giải quyết kịp thời. Đặc biệt là trong công tác GPMB, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố đã chỉ đạo quyết liệt, đồng thời thực hiện tốt công tác tuyên truyền nên đã được người dân các địa phương có Dự án đi qua đồng thuận và chia sẻ khó khăn trong quá trình thực hiện.

- Khó khăn

+ Dự án đường Hồ Chí Minh có đặc thù trải dài dọc các tỉnh miền núi, vùng sâu, vùng xa phía Tây đất nước, từ Bắc vào Nam đi qua nhiều vùng địa hình, địa chất, khí hậu, thời tiết khó khăn và phức tạp.

+ Về công tác chuyển đổi mục đích sử dụng rừng: theo quy định, để có thể phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư thì phải được chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng. Công tác chuyển đổi mục đích sử dụng rừng phải thực hiện nhiều thủ tục, liên quan đến nhiều cấp có thẩm quyền của địa phương và trung ương nên quá trình triển khai mất nhiều thời gian, phần nào đó tác động đến tiến độ thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư.

+ Về công tác GPMB: Công tác GPMB đã cơ bản đáp ứng tiến độ triển khai các DATP nhưng cá biệt vẫn có một số địa phương mặt bằng bàn giao chậm, bàn giao không liên tục ảnh hưởng đến tiến độ các dự án. Hiện nay, đang tiếp tục GPMB của khoảng 9,5 km đoạn Hòa Liên - Túy Loan thuộc địa phận Thành phố Đà Nẵng; xử lý dứt điểm các vị trí còn vướng mắc của đoạn Chơn Thành - Đức Hòa thuộc địa phận tỉnh Bình Dương, Tây Ninh, Long An và GPMB dự án Rạch Sỏi - Bến Nhất, Gò Quao - Vĩnh Thuận thuộc địa phận Kiên Giang, Bạc Liêu.

+ Về nguồn vốn: (i) Đối với các DATP đoạn Chợ Chu - Ngã ba Trung Sơn; Rạch Sỏi - Bến Nhất, Gò Quao - Vĩnh Thuận, thực hiện mục tiêu cơ bản nối thông toàn tuyến quy mô 2 làn xe vào năm 2025 theo Nghị quyết 63/2022/QH15, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ GTVT xây dựng phương án, hoàn chỉnh thủ tục quyết định chủ

²³ Gồm: Kinh phí bảo dưỡng thường xuyên là 166 tỷ đồng, kinh phí sửa chữa là 499 tỷ đồng/89 công trình/98 km mặt đường; trong đó có nhiều công trình khắc phục hậu quả bão lũ, xử lý sạt lở, chống ngập... đã hoàn thành góp phần đảm bảo giao thông thông suốt, an toàn và vệ sinh môi trường.

²⁴ Gồm: Kinh phí bảo dưỡng thường xuyên là 171 tỷ đồng; kinh phí sửa chữa là 580 tỷ đồng/102 công trình/112 km mặt đường; đến nay các công trình sửa chữa cơ bản hoàn thành.

²⁵ Gồm: Kinh phí bảo dưỡng thường xuyên là 177 tỷ đồng; kinh phí sửa chữa là 770 tỷ đồng/115 công trình/137 km mặt đường.

trương đầu tư, dự án đầu tư và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn để thực hiện; (ii) Đối với DATP đoạn Cổ Tiết - Chợ Bến, Bộ GTVT đã báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí kế hoạch vốn cho công tác chuẩn bị đầu tư.

2. Kết quả thực hiện: quá trình tổ chức thực hiện cơ bản đáp ứng các yêu cầu của Nghị quyết 63/2022/QH15, cụ thể:

- Về tiến độ thực hiện

+ Đã đẩy nhanh tiến độ thi công, cơ bản hoàn thành 01 DATP đoạn Cam Lộ - La Sơn, dài 103 km trong năm 2022; dự kiến hoàn thành dự án Đoạn Hùng - Phú Thọ, dài 23 km năm 2023²⁶;

+ Đã quyết liệt triển khai công tác chuẩn bị đầu tư 04 DATP/168,5 km²⁷ đang khẩn trương hoàn thiện công tác chuẩn bị đầu tư, lựa chọn nhà thầu để triển khai thi công vào cuối năm 2023, cơ bản hoàn thành năm 2025;

+ Đã chỉ đạo triển khai nghiên cứu đoạn Cổ Tiết - Chợ Bến dài 87,5 km để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư theo tiến độ yêu cầu.

- Về chất lượng công trình: Trong quá trình thực hiện đầu tư, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ GTVT và các cơ quan, đơn vị liên quan luôn đặt hiệu quả, chất lượng công trình là mục tiêu hàng đầu. Thực tế cho thấy, đến nay những đoạn tuyến thuộc Giai đoạn 1 và Giai đoạn 2 được đưa vào khai thác đều cơ bản đảm bảo chất lượng và đã được Hội đồng nghiệm thu Nhà nước/Hội đồng kiểm tra Nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng đánh giá đạt yêu cầu và chấp thuận nghiệm thu đưa vào khai thác sử dụng.

- Về huy động vốn: Trong điều kiện khó khăn về nguồn vốn, để giảm gánh nặng cho ngân sách Nhà nước, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ GTVT triển khai đầu tư từ vốn ngân sách Nhà nước, TPCP, vốn vay ODA và vốn đầu tư theo hình thức BOT, BT... nên đã huy động tối đa nguồn lực để đầu tư cho các dự án. Giai đoạn trước năm 2022 đã thực hiện huy động đầu tư theo hình thức BOT 5/11 DATP chiếm 46% TMĐT toàn dự án qua đường Hồ Chí Minh đoạn qua Tây Nguyên. Nhờ đó, toàn bộ 419 km đường Hồ Chí Minh qua Tây Nguyên triển khai cuối năm 2013 đã hoàn thành chỉ sau 1,5 năm triển khai thi công.

Tổng mức đầu tư các DATP để nối thông toàn tuyến dự án đường Hồ Chí Minh (giai đoạn 2) là 134.339 tỷ đồng, trong đó tổng mức đầu tư các dự án còn lại để cơ bản nối thông tuyến theo Nghị quyết 63/2022/QH15 là 13.688 tỷ đồng, gồm: (i) đoạn Đoạn Hùng - Phú Thọ do UBND tỉnh Tuyên Quang triển khai là 3.713 tỷ đồng và (ii) 04 DATP do Bộ GTVT triển khai (đoạn Chợ Chu - Ngã ba Trung Sơn; đoạn Hòa Liên - Túy Loan; đoạn Chơn Thành - Đức Hòa và đoạn Rạch Sỏi - Bến Nhất, Gò Quao - Vĩnh Thuận) là 9.975 tỷ đồng, bao gồm:

(i) 02 DATP dự kiến khởi công trong năm 2023²⁸: Bộ GTVT đã cân đối trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 là 4.080 tỷ đồng, đảm

²⁶ Tỉnh Tuyên Quang là cấp quyết định đầu tư thuộc tuyến cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ

²⁷ Đoạn Chợ Chu - Ngã ba Trung Sơn dài 28,5 km; đoạn Hòa Liên - Túy Loan dài 11 km; đoạn Chơn Thành - Đức Hòa dài 74 km và đoạn Rạch Sỏi - Bến Nhất, Gò Quao - Vĩnh Thuận dài 55 km.

²⁸ Đoạn Hòa Liên - Túy Loan có TMĐT 2.113 tỷ đồng và đoạn Chơn Thành - Đức Hòa có TMĐT 2.293 tỷ đồng.

bảo bố trí đủ theo TMDT dự án được duyệt.

(ii) 02 DATP hoàn chỉnh thủ tục quyết định đầu tư trong năm 2023²⁹: Chính phủ đã chỉ đạo Bộ GTVT rà soát, cân đối trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 là 4.450³⁰ tỷ đồng, đáp ứng nhu cầu cơ bản hoàn thành năm 2025; đang báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí kế hoạch vốn để thực hiện dự án.

Đối với công tác quản lý vốn, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ GTVT tuân thủ các quy định hiện hành, theo dõi đáp ứng nhu cầu nguồn vốn kịp thời, đầy đủ, định kỳ có đối chiếu với đơn vị quản lý cấp phát vốn, tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương và nhà thầu thi công thanh toán và giải ngân theo kế hoạch vốn được giao hàng năm của các DATP.

3. Hiệu quả Dự án

- Việc hoàn thành, đưa vào sử dụng đường Hồ Chí Minh đã mang lại hiệu quả nhiều mặt đối với các khu vực và các địa phương nơi Dự án đi qua.

- Các DATP đường Hồ Chí Minh hoàn thành đưa vào khai thác đã góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của các địa phương có dự án đi qua. Đặc biệt đã làm thay đổi cuộc sống của hàng chục triệu đồng bào các dân tộc vùng sâu, vùng xa, vùng căn cứ cách mạng trước đây, thu nhập bình quân đầu người tăng, tạo điều kiện cho các địa phương miền núi, vùng sâu, vùng xa phía Tây đất nước phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, rút ngắn khoảng cách giữa miền núi với đồng bằng, góp phần tích cực vào công cuộc xoá đói, giảm nghèo, đảm bảo an ninh, quốc phòng.

Việc đưa đường Hồ Chí Minh đoạn Năm Căn - Đất Mũi vào khai thác đã góp phần thay đổi đáng kể kinh tế - văn hóa - xã hội của tỉnh Cà Mau, đặc biệt là góp phần thúc đẩy phát triển tiềm năng du lịch và an ninh quốc phòng cho vùng biển cực Nam của Tổ quốc. Lần đầu tiên đã có tuyến đường bộ đến tận điểm cuối của đất nước, tạo điều kiện thuận lợi cho người và phương tiện lưu thông, góp phần phát triển du lịch trong khu vực.

- Đường Hồ Chí Minh là trục dọc giao thông xuyên Việt thứ hai song song với Quốc lộ 1. Từ khi đưa vào khai thác, các đoạn tuyến hoàn thành đã thực hiện tốt chức năng hỗ trợ Quốc lộ 1, giảm ùn tắc, tai nạn giao thông và đảm bảo giao thông thông suốt khi Quốc lộ 1 bị ách tắc trong mưa lũ, đặc biệt là trong giai đoạn triển khai nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1. Lưu lượng xe hàng năm lưu thông trên đường Hồ Chí Minh ngày càng tăng cao nhất là các tuyến Hà Nội - Thanh Hóa - Vinh, khu vực Tây Nguyên, ... Để phát huy hơn nữa năng lực khai thác của đường Hồ Chí Minh, cùng với sự quan tâm của Quốc hội, Chính phủ sẽ chỉ đạo Bộ GTVT đẩy mạnh triển khai công tác tuyên truyền, hướng dẫn việc khai thác sử dụng và tiếp tục nghiên cứu các giải pháp để nâng cao hiệu quả tuyến đường Hồ Chí Minh.

- Tuyến đường Hồ Chí Minh kết nối các khu vực du lịch nổi tiếng như Đồng

²⁹ Đoạn Chợ Chu - Ngã ba Trung Sơn có TMDT 1.665 tỷ đồng và đoạn Rạch Sỏi - Bến Nhất, Gò Quao - Vĩnh Thuận có TMDT 3.904 tỷ đồng.

³⁰ Đoạn Chợ Chu - Ngã ba Trung Sơn bố trí 1.326,27 tỷ đồng và đoạn Rạch Sỏi - Bến Nhất, Gò Quao - Vĩnh Thuận bố trí 3.123,73 tỷ đồng; tương đương 80% tổng mức đầu tư của 2 dự án, 20% phần dự phòng, giá trị chờ quyết toán sẽ thanh toán sau.

Mô, di tích Lam Kinh, khu lưu niệm Hải Thượng Lãn Ông, Vườn Quốc gia Cúc Phương, Bến En, Phong Nha - Kẻ Bàng, Bạch Mã, Ngọc Linh... và các di tích lịch sử thời kỳ chống Mỹ trên tuyến đường mòn Hồ Chí Minh năm xưa như Đồng Lộc, Khe Giao, Long Đại, Xuân Sơn, nghĩa trang liệt sỹ Trường Sơn... tạo thành hành trình du lịch. Đây vừa là những địa điểm du lịch lý tưởng cho các du khách, vừa có ý nghĩa ôn lại truyền thống lịch sử vẻ vang trong xây dựng và bảo vệ tổ quốc cho các thế hệ người Việt, đồng thời giới thiệu truyền thống lịch sử và quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam đối với các du khách quốc tế.

Hiện nay, Chính phủ đang chỉ đạo Bộ GTVT và địa phương có liên quan tập trung triển khai các DATP còn lại (Chợ Chu - Ngã ba Trung Sơn; Đoàn Hùng - Phú Thọ; Hòa Liên - Túy Loan; Chơn Thành - Đức Hòa; Rạch Sỏi - Bến Nhất, Gò Quao - Vĩnh Thuận) nhằm tạo kết nối liên vùng, tạo tiền đề tăng trưởng kinh tế khu vực; đồng thời, đẩy mạnh triển khai công tác tuyên truyền, hướng dẫn việc khai thác sử dụng, đồng thời đề xuất các giải pháp tổng thể và kiến nghị với Chính phủ, Quốc hội để hoàn thành các mục tiêu theo các Nghị quyết số 66/2013/QH13, số 63/2022/QH15 đã đề ra.

Để phát huy hơn nữa về hiệu quả trên tất cả các mặt của đường Hồ Chí Minh, cùng với sự quan tâm của Quốc hội, Chính phủ sẽ chỉ đạo Bộ GTVT tiếp tục phối hợp với các đơn vị có liên quan đẩy mạnh triển khai công tác tuyên truyền, hướng dẫn việc khai thác sử dụng, đồng thời đề xuất các giải pháp tổng thể để hoàn thành các mục tiêu theo Nghị quyết số 66/2013/QH13, số 63/2022/QH15 đã đề ra, phát huy tối đa hiệu quả đường Hồ Chí Minh.

D. VỀ RÚT KINH NGHIỆM TRONG VIỆC TRIỂN KHAI DỰ ÁN

Triển khai Nghị quyết 63/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội, trong đó có nội dung yêu cầu *rút kinh nghiệm trong việc triển khai thực hiện Dự án*, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo tại Văn bản số 583/TTg-QHĐP ngày 11/7/2022 về việc triển khai thực hiện các Nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XV; Bộ GTVT đã có Văn bản số 7331/BGTVT-KHĐT ngày 20/7/2022 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao khẩn trương, quyết liệt, trực tiếp chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết 63/2022/QH15 nêu trên nhằm thực hiện các dự án thành phần trong giai đoạn tiếp theo được tốt hơn, bảo đảm tiến độ, chất lượng từ khâu chuẩn bị đầu tư đến công tác quyết toán.

D. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN TRONG NĂM 2024

Để đảm bảo thực hiện theo kế hoạch tại Nghị quyết 63/2022/QH15 của Quốc hội khóa XIII, Chính phủ sẽ chỉ đạo Bộ GTVT tiếp tục triển khai thực hiện một số công tác sau:

1. Công tác quy hoạch: Tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành và địa phương liên quan rà soát, cập nhật quy hoạch tỉnh, quy hoạch vùng bảo đảm đồng bộ với quy hoạch đường Hồ Chí Minh.

2. Công tác đầu tư xây dựng

- Phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành và địa phương liên quan và tập trung chỉ đạo các đơn vị khẩn trương thực hiện các dự án đang triển khai nhằm hoàn

thành, đưa vào khai thác sử dụng đúng tiến độ đã đề ra.

- Tiếp tục phối hợp với các cơ quan liên quan báo cáo Chính phủ trình Quốc hội bổ sung nguồn vốn cho Bộ GTVT để triển khai đầu tư theo hướng:

+ Đối với việc đầu tư mở rộng đoạn La Sơn - Hòa Liên (dài 66 km/TMĐT 3.011 tỷ đồng), hiện đang đề xuất đưa vào danh mục các dự án sử dụng nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2022.

+ Đối với đoạn Cổ Tiết - Chợ Bến (dài 87,5km/TMĐT 43.229 tỷ đồng), đây là dự án có nhu cầu vốn đầu tư theo nghiên cứu sơ bộ rất lớn và đang trong quá trình nghiên cứu để lựa chọn phương án đầu tư, hình thức đầu tư cho phù hợp, bảo đảm sử dụng có hiệu quả nguồn vốn được bố trí. Căn cứ kết quả nghiên cứu chủ trương đầu tư dự án, Chính phủ sẽ chỉ đạo Bộ GTVT tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành có liên quan để xem xét, lựa chọn phương án tối ưu, báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư.

+ Căn cứ kết quả nghiên cứu chủ trương đầu tư các dự án dự kiến trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030, khả năng cân đối nguồn lực và nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030 để tổng hợp, báo cáo Quốc hội xem xét đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 đầu tư một số đoạn như: (i) Nâng cấp, mở rộng theo tiêu chuẩn đường cao tốc đoạn Phú Thọ - Cổ Tiết (18,5 km/TMĐT khoảng 6.025 tỷ đồng); (ii) Nâng cấp, mở rộng theo tiêu chuẩn đường cao tốc đoạn Đức Hòa - Mỹ An (81 km/TMĐT khoảng 14.000 tỷ đồng); (iii) Nâng cấp, mở rộng đoạn Vĩnh Thuận - Cà Mau (44 km/TMĐT khoảng 2.500 tỷ đồng); (iv) Nâng cấp, mở rộng đoạn Năm Căn - Đất Mũi (59 km/TMĐT khoảng 4.258 tỷ đồng)...

Sau khi được bố trí vốn, Chính phủ sẽ chỉ đạo Bộ GTVT và các cơ quan đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai thực hiện.

E. KIẾN NGHỊ

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương đầu tư xây dựng Dự án đường Hồ Chí Minh đảm bảo tiến độ nối thông toàn tuyến theo đúng các Nghị quyết số 66/2013/QH13, số 63/2022/QH15 của Quốc hội, Chính phủ kiến nghị:

1. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các Ủy ban của Quốc hội và các Đoàn đại biểu Quốc hội tiếp tục quan tâm, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Dự án.

2. Các Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh có đường Hồ Chí Minh đi qua đang triển khai GPMB, chuẩn bị và đang triển khai thi công như: Thái Nguyên, Tuyên Quang, Đà Nẵng, Bình Dương, Tây Ninh, Long An, Kiên Giang, Bạc Liêu... tiếp tục quan tâm chỉ đạo có giải pháp đẩy nhanh tiến độ GPMB để sớm bàn giao mặt bằng triển khai thực hiện Dự án cũng như thực hiện tốt công tác quản lý hành lang an toàn giao thông đường bộ.

3. Kiến nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội quan tâm cho ý kiến đề giao bổ sung nguồn vốn thực hiện các dự án Chợ Chu - Ngã ba Trung Sơn và Rạch Sỏi - Bến Nhất, Gò Quao - Vĩnh Thuận.

Chính phủ trình Quốc hội xem xét, quyết định./.

Nơi nhận

- Như trên;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (để b/c);
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP (để b/c);
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban KHCN&MT của Quốc hội;
- Các Bộ: GTVT, KH&ĐT, TC;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT;
- Các Vụ: KTTH, TKBT, QHĐP, TH;
- Lưu VT, CN (3b).⁴⁰

TM. CHÍNH PHỦ
TU. THỦ TƯỚNG
BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI



Nguyễn Văn Thắng
Nguyễn Văn Thắng

Phụ lục I

CÁC DỰ ÁN THÀNH PHẦN ĐANG TRIỂN KHAI

(Kèm theo Báo cáo số 583/BC-CP ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ)

I. CÁC DỰ ÁN THÀNH PHẦN NỔI THÔNG TUYẾN

1. Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối với cao tốc Nội Bài - Lào Cai

Dự án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1768/QĐ-TTg ngày 06/12/2019 và điều chỉnh tại Quyết định số 2275/QĐ-TTg ngày 31/12/2020, với một số nội dung như sau:

- Điểm đầu: Km0+00 (Quốc lộ 2 - Km 127+500) thuộc xã Lương Vượng, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Điểm cuối: Km 40+200 kết nối với nút giao IC9 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai thuộc thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

- Chiều dài 40,2 km (phần thuộc đường Hồ Chí Minh dài khoảng 23 km).

- Quy mô mặt cắt ngang: Chiều rộng nền đường $B_{nền} = 17$ m, chiều rộng mặt đường $B_{mặt} = 11$ m (gồm 02 làn xe cơ giới $2 \times 3,5$ m = 7 m; 02 làn xe hỗn hợp $2 \times 2,0$ = 4 m), lề đường $2 \times 0,5$ m = 1 m, phân đất giữa 2 làn xe cơ giới 0,5 m (để xây dựng hoàn chỉnh mặt đường và giải phân cách giữa trong giai đoạn II)

- Dự kiến tổng mức đầu tư (TMĐT) dự án ban đầu 3.112,97 tỷ đồng, hiện đã được điều chỉnh tăng TMĐT lên 3.712,97 tỷ đồng.

- Thời gian thực hiện dự án

+ Giai đoạn 1: Năm 2020 - 2023.

+ Giai đoạn 2: Sau năm 2025.

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác, trong đó:

* Giai đoạn 1: 3.253 tỷ đồng.

- Vốn ngân sách Trung ương: 2.100 tỷ đồng (500 tỷ đồng thuộc kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 hỗ trợ cho công tác giải phóng mặt bằng (GPMB) đã được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1706/QĐ-TTg ngày 29/11/2019; 1.600 tỷ đồng thuộc kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021).

- Vốn ngân sách địa phương: 553 tỷ đồng.

- Phần vốn còn thiếu đề nghị Trung ương hỗ trợ: đang đề xuất bố trí từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2022 là 800 tỷ đồng¹.

* Giai đoạn 2: Cân đối từ nguồn ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác (sau năm 2025): 259,970 tỷ đồng.

- Tình hình triển khai: Khởi công dự án tháng 8/2021, hiện nay khối lượng thực hiện khoảng 70%, dự kiến hoàn thành trong năm 2023.

¹ Tại Tờ trình số 417/TTr-CP ngày 30/8/2023 của Chính phủ.

2. Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Chợ Chu - Ngã ba Trung Sơn

Dự án có chiều dài 28,5 km (không bao gồm đoạn xây dựng cầu Bến Nước tại Km263+820, cầu Suối Cóc tại Km269+860 và 1,2 km đường dẫn 2 đầu cầu), đi qua 2 tỉnh Thái Nguyên và Tuyên Quang, TMDT 1.665 tỷ đồng; quy mô đường cấp III miền núi theo tiêu chuẩn thiết kế TCVN4054-2005, vận tốc thiết kế $V_{tk} = 60$ km/h; bề rộng nền đường $B_{nền} = 9$ m; bề rộng mặt đường $B_{mặt} = 8$ m.

Dự án đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn Chợ Chu - Ngã ba Trung Sơn nhằm hoàn thiện đường Hồ Chí Minh theo đúng quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; tạo thuận lợi cho người và phương tiện lưu thông liên tục, tiết kiệm thời gian, hoàn thiện mạng lưới giao thông trong khu vực. Tuyến đường hình thành sẽ kết nối khu ATK Định Hóa - Thái Nguyên với ATK Tân Trào - Tuyên Quang, sẽ rút ngắn thời gian đi lại giữa các tỉnh Thái Nguyên, Bắc Kạn với tỉnh Tuyên Quang, từ đó thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng trong khu vực làm tiền đề thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương và khai thác quỹ đất dọc hai bên đường, tạo thêm nguồn thu nhập cho ngân sách các tỉnh; cùng với các tuyến đường trong quy hoạch và các tuyến hiện hữu tạo thành mạng lưới đường hoàn chỉnh, phục vụ lưu thông khu vực miền núi phía Bắc.

Tình hình thực hiện: Dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư. Theo quy định, để có thể phê duyệt chủ trương đầu tư thì dự án phải được chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng. Tuy nhiên, do thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng rừng phải qua nhiều cấp có thẩm quyền từ trung ương đến địa phương mất nhiều thời gian nên để đảm bảo tiến độ triển khai dự án, công tác này đã được cấp có thẩm quyền cho phép thực hiện song song và sẽ phê duyệt ở bước lập dự án đầu tư. Hiện nay, Ban QLDA đường Hồ Chí Minh đã trình Bộ GTVT phê duyệt dự án đầu tư và các địa phương đã hoàn thiện thủ tục, hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng rừng. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang thẩm định hồ sơ trình chuyển đổi mục đích sử dụng rừng trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Sau khi được cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, dự kiến Bộ GTVT sẽ phê duyệt dự án đầu tư Quý IV/2023; khởi công cuối năm 2023, cơ bản hoàn thành năm 2025.

3. Dự án cao tốc đoạn Hoà Liên - Tuý Loan (Km66 - Km77+742), thành phố Đà Nẵng

Đoạn tuyến Hoà Liên - Tuý Loan từ Km66 - Km77+472 có chiều dài khoảng 11 km thực hiện trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; TMDT 2.112,985 tỷ đồng; quy mô đường cao tốc, $V_{tk} = 80$ km/h theo TCVN 5729:2012; quy mô 4 làn xe hoàn chỉnh ($B_{nền} = 22$ m).

Tình hình thực hiện:

- Công tác GPMB: Ban QLDA đường Hồ Chí Minh đã bàn giao mốc giới phóng mặt bằng cho thành phố Đà Nẵng trong Quý I năm 2023. Hiện nay, địa phương đã bàn giao mặt bằng không liên tục tuyến chính được 1,85 km/11 km. Ban QLDA đường Hồ Chí Minh sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với địa phương trong công tác GPMB để đáp ứng tiến độ dự án.

- Công tác đầu tư xây dựng: Dự án khởi công xây dựng cuối tháng 8/2023, các nhà thầu đang đúc cầu kiện đúc sẵn và thi công nền đường, dự kiến hoàn thành dự án trong năm 2025.

4. Dự án đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn Chơn Thành - Đức Hoà

Dự án có chiều dài 74 km, đi qua các tỉnh Bình Dương, Tây Ninh và Long An; quy mô đường cấp III đồng bằng theo TCVN 4054 - 2005, bề rộng nền đường $B_{nền} = 12,25$ m; bề rộng mặt đường $B_{mặt} = 11,25$ m; TMĐT khoảng 2.293 tỷ đồng.

Đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn Chơn Thành - Đức Hoà góp phần nối thông toàn tuyến đường Hồ Chí Minh, chia sẻ lưu lượng với các trục dọc vùng Đông Nam bộ, từng bước hoàn chỉnh mạng lưới, đảm bảo an ninh - quốc phòng vùng Đông Nam bộ và Tây Nguyên, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội các địa phương khu vực tuyến đi qua nói riêng, vùng Đông Nam bộ và Tây Nguyên nói chung.

Tình hình thực hiện: Bộ GTVT đã phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1032/QĐ-BGTVT ngày 28/7/2022 và phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 809/QĐ-BGTVT ngày 30/6/2023. Hiện đang triển khai công tác thiết kế bản vẽ thi công, dự toán và lựa chọn nhà thầu thi công. Dự kiến khởi công dự án trong năm 2023, hoàn thành năm 2025.

5. Dự án đường Hồ Chí Minh đoạn Rạch Sỏi - Bến Nhất, Gò Quao - Vĩnh Thuận

Dự án có chiều dài 55 km, đi qua các tỉnh Bạc Liêu và Kiên Giang; TMĐT khoảng 3.904 tỷ đồng; quy mô đường cấp III đồng bằng, bề rộng nền đường $B_{nền} = 12$ m; bề rộng mặt đường $B_{mặt} = 11$ m.

Đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn Rạch Sỏi - Bến Nhất, Gò Quao - Vĩnh Thuận nhằm nối thông tuyến đường Hồ Chí Minh theo các Nghị quyết của Quốc hội về chủ trương đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh, góp phần phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cả nước. Từng bước hoàn chỉnh mạng lưới giao thông, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của hai tỉnh Kiên Giang và Bạc Liêu nói riêng và khu vực miền Tây Nam bộ nói chung; tăng cường củng cố, đảm bảo an ninh quốc phòng khu vực.

Tình hình thực hiện: Dự án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư ngày 17/3/2023 (Quyết định số 255/QĐ-TTg) và được Bộ GTVT phê duyệt dự án đầu tư ngày 26/9/2023 (Quyết định số 1200/QĐ-BGTVT). Dự kiến hoàn thành công tác thiết kế kỹ thuật, dự toán, lựa chọn nhà thầu trong Quý IV/2023 để khởi công cuối tháng 12/2023, hoàn thành trong năm 2025.

6. Dự án đường Hồ Chí Minh đoạn Cổ Tiết - Chợ Bến

Đoạn Cổ Tiết - Chợ Bến đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo quy hoạch cao tốc 6 làn xe tại Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01/9/2021. Tại Nghị quyết 63/2022/QH15, Quốc hội giao Chính phủ, Bộ GTVT triển khai ngay công tác chuẩn bị đầu tư trong năm 2022 - 2023, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định chủ trương đầu tư dự án. Ban QLDA đường Hồ Chí Minh đang triển khai công tác lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi (BCNCKT), một số nội dung

sơ bộ như sau:

- Tổng chiều dài nghiên cứu khoảng 87,5km, đi qua các tỉnh Phú Thọ, Hòa Bình và Thành phố Hà Nội;

- Dự án đang lập BCNCKT, Ban QLDA đường Hồ Chí Minh đang nghiên cứu so sánh:

+ Đầu tư với quy mô 04 làn xe, công tác GPMB thực hiện theo quy mô hoàn chỉnh 06 làn xe; bố trí mặt cắt ngang được so sánh giữa 02 phương án: (i) Quy mô $B_{nền} = 33$ m có dải dự trữ ở giữa, sơ bộ TMĐT khoảng 43.229 tỷ đồng; (ii) Quy mô $B_{nền} = 25,5$ m không bố trí dải dự trữ ở giữa, sơ bộ TMĐT khoảng 39.666 tỷ đồng;

+ Đầu tư hoàn chỉnh theo quy hoạch với quy mô 06 làn xe, $B_{nền} = 33$ m, sơ bộ TMĐT khoảng 44.339 tỷ đồng.

Quá trình nghiên cứu tiếp theo sẽ phân tích, so sánh để lựa chọn phương án tối ưu về các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật và đề xuất hình thức đầu tư dự án làm cơ sở báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư. Dự kiến hoàn thành nghiên cứu đề trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư trong năm 2023.

II. CÁC DỰ ÁN THÀNH PHẦN ĐẦU TƯ THEO QUY HOẠCH

1. Đường Hồ Chí Minh đoạn Phú Thọ - Cổ Tiết

Dự án dài khoảng 18,5 km, sơ bộ TMĐT khoảng 6.025 tỷ đồng

Bộ GTVT đang chỉ đạo Ban QLDA đường Hồ Chí Minh nghiên cứu đầu tư dự án (Quyết định số 1092/QĐ-BGTVT ngày 30/8/2023), hiện đang triển khai công tác lập BCNCKT.

2. Đường Hồ Chí Minh đoạn La Sơn - Hoà Liên giai đoạn hoàn chỉnh

Dự án dài khoảng 66 km, sơ bộ TMĐT khoảng 3.011 tỷ đồng.

Bộ GTVT đang chỉ đạo Ban QLDA đường Hồ Chí Minh nghiên cứu, lập BCNCKT dự án (Văn bản số 9408/BGTVT-KHĐT ngày 24/8/2023), hiện đang triển khai lựa chọn các nhà thầu tư vấn bước lập BCNCKT.

3. Dự án nâng cấp, mở rộng tuyến N2 đoạn Đức Hòa - Mỹ An

Dự án dài khoảng 81 km, sơ bộ TMĐT khoảng 14.000 tỷ đồng.

Bộ GTVT đã có Quyết định số 1901/QĐ-BGTVT ngày 11/10/2019 giao nhiệm vụ cho Ban QLDA Mỹ Thuận tổ chức lập BCNCKT Dự án nâng cấp, mở rộng tuyến N2 đoạn Đức Hòa - Mỹ An nhưng chưa cân đối được nguồn lực để đầu tư trong giai đoạn 2021 - 2025. Hiện nay, Bộ GTVT đang chỉ đạo² Ban QLDA Mỹ Thuận tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư dự án.

4. Dự án đầu tư xây dựng công trình đường cao tốc Mỹ An - Cao Lãnh giai đoạn 1

Dự án đầu tư xây dựng công trình đường cao tốc Mỹ An - Cao Lãnh giai đoạn 1, sử dụng vốn vay EDCF của Chính phủ Hàn Quốc được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2203/QĐ-TTg ngày 27/12/2021

² Văn bản số 7072/BGTVT-KHĐT ngày 05/7/2023 của Bộ GTVT.

dài khoảng 27 km với sơ bộ TMĐT khoảng 4.770,75 tỷ đồng. Theo kết quả lập BCNCKT, TMĐT của Dự án sau thẩm định khoảng 6.209 tỷ đồng, tăng 1.439 tỷ đồng so với sơ bộ TMĐT được phê duyệt (do tăng kinh phí giải phóng mặt bằng và giải pháp kỹ thuật). Bộ GTVT đã trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, điều chỉnh chủ trương đầu tư và đang hoàn thiện theo ý kiến thẩm định để trình phê duyệt làm cơ sở triển khai các công việc tiếp theo.

5. Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 63 đoạn từ Vĩnh Thuận (Kiên Giang) - thành phố Cà Mau (Cà Mau)

Dự án dài khoảng 44 km, sơ bộ TMĐT 2.500 tỷ đồng.

Bộ GTVT đang chỉ đạo Ban QLDA đường Hồ Chí Minh nghiên cứu đầu tư dự án (Quyết định số 1092/QĐ-BGTVT ngày 30/8/2023).

6. Dự án nâng cấp, mở rộng QL1 đoạn thành phố Cà Mau đến thị trấn Năm Căn, tỉnh Cà Mau

Dự án dài khoảng 47,5 km, sơ bộ TMĐT 5.139 tỷ đồng.

Bộ GTVT đang chỉ đạo Ban QLDA đường Hồ Chí Minh nghiên cứu lập BCNCKT (Quyết định 1475/QĐ-BGTVT ngày 09/11/2022), hiện đang triển khai lập báo cáo NCKT.

7. Dự án nâng cấp, mở rộng đường Hồ Chí Minh đoạn Năm Căn đến Đất Mũi, tỉnh Cà Mau

Dự án dài khoảng 59 km, sơ bộ TMĐT 4.258 tỷ đồng.

Bộ GTVT đang chỉ đạo Ban QLDA đường Hồ Chí Minh nghiên cứu lập BCNCKT (Quyết định 1475/QĐ-BGTVT ngày 09/11/2022), hiện đang triển khai lập báo cáo NCKT./.

Phụ lục II

CHI TIẾT CÁC DỰ ÁN THÀNH PHẦN TỪ PÁC BÓ (CAO BẰNG) ĐẾN ĐẤT MŨI (CÀ MAU)

(Kèm theo Báo cáo số 583/BC-CP ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ)

TT	Danh mục	Chiều dài (km)	TMDT (tỷ đồng)	Nguồn vốn (tỷ đồng)			
				NSNN	BOT	BT	ODA
				Vốn đã bố trí	Kế hoạch huy động	Kế hoạch huy động	Vốn đã bố trí
	Tổng cộng giai đoạn 1, 2	2,744	147,651	44,629	7,103	12,698	16,323
	GIAI ĐOẠN 1	1,350	13,312	11,443	-	-	-
	GIAI ĐOẠN 2	1,394	134,339	33,186	7,103	12,698	16,323
*	<i>Theo địa đoạn</i>						
	Đoạn từ Pác Bó - Hòa Lạc	273	48,951	3,938	1,109	-	-
	Đoạn từ Hòa Lạc - Tân Cảnh	182	14,811	1,902	-	12,698	-
	Đoạn từ Tân Cảnh - Chơn Thành	553	15,763	9,954	5,994	-	-
	Đoạn từ Chơn Thành - Đất Mũi	386	41,768	17,393	-	-	16,323
*	<i>Theo tình hình triển khai</i>						
	Dự án đã hoàn thành	1,115	77,422	33,651	7,103	12,698	16,323
	- Vốn NSNN	719	31,811	30,938	-	-	-
	- Vốn BOT	244	7,103	-	7,103	-	-
	- Vốn ODA	85	25,810	2,713	-	-	16,323
	- Vốn BT	68	12,698	-	-	12,698	-
	Dự án đang triển khai	191,5	13,688	7,204	-	-	-
	Dự án chuẩn bị đầu tư	87,5	43,229				
I.	Các dự án triển khai đầu tư bằng nguồn vốn NSNN	910	45,499	38,142	-	-	-
1	Các dự án TP đã hoàn thành	719	31,811	30,938	-	-	-
a	Đoạn từ Pác Bó - Hòa Lạc	98	4,613	3,938	-	-	-
1	Pác Bó - Cao Bằng	53	781	774			
2	Cầu Ngọc Tháp (trừ tuyến nối QL2-QL32)	2	1,362	954			
3.1	Cầu Bình Ca (không bao gồm đường dẫn)	5	359	335			
3.2	Dự án Bình Ca (phần đường dẫn)	9	453	381			
4	Tuyến tránh huyện Ngân Sơn, TT Nà Phặc	10	641	601			
5	Chợ Mới - Chợ Chu	17	927	803			
6	Cầu Bến Nước, cầu Suối Cốc và đường dẫn thuộc dự án Chợ Chu - ngã ba Trung Sơn	2	90	90			
b	Đoạn từ Hòa Lạc - Tân Cảnh	103	7,669	7,669			
1	Cam Lộ - La Sơn	103	7,669	7,669			
c	Đoạn từ Tân Cảnh - Chơn Thành	345	9,768	9,954			
1	Tránh thủy điện Pleikrông	2	21	21			
2	Qua TT Đăk Hà	6	184	186			
3	Qua TP Kon Tum	10	691	662			
4	Kon Tum - Pleiku	36	759	770			
5	Qua TP Pleiku (có 02 DATP phía Bắc và Nam)	20	646	557			
6	Qua TT Chư Sê	5	66	60			
7	Đoạn phía Bắc và Nam TP Buôn Ma Thuột (02 dự án thành phần)	23	901	906			
8	Đoạn qua TT Kiên Đức	9	288	266			
9	Đoạn qua TT Đăk Mil						
10	Qua TX Gia Nghĩa	15	1,124	1,006			
11	Qua TX Đồng Xoài	8	277	282			
*	<i>Các dự án qua Tây Nguyên (06)</i>	212		5,238			
1	Tân Cảnh - Kon Tum	24	700	808			
2	Đoạn Km1667+570 - Km1738+148 (Km607+600 - Km678+734, QL14)	70	1,495	1,578			
3	Đoạn Km1824 - Km 1876 (Km765 - Km817, QL14) và cầu Sêrêpôk QL14)	51	943	1,061			

TT	Danh mục	Chiều dài (km)	TMĐT (tỷ đồng)	Nguồn vốn (tỷ đồng)			
				NSNN	BOT	BT	ODA
				Vốn đã bố trí	Kế hoạch huy động	Kế hoạch huy động	Vốn đã bố trí
4	Đoạn Cây Chanh - Cầu 38 (Km 887+200 - Km921+025,91, QL14)	34	872	886			
5	Đoạn Đồng Xoài - Chơn Thành (Km970+700-Km1001+200, QL14)	31	619	713			
6	Dự án xây dựng 14 cầu trên tuyến Đắc Nông và Bình Phước	3	183	192			
d	Đoạn từ Chơn Thành - Đất Mũi	172	9,761	9,377			
1	Tuyến N2 đoạn Cù Chi - Đức Hòa, Thạnh Hóa - Mỹ An	60	1,885	1,711			
2	Mỹ An - Cao Lãnh	27	555	553			
3	Cầu Đầm Cù	2	426	408			
4	Cầu Năm Căn	4	649	649			
5	QL61 Bến Nhất - Gò Quao	10	400	250			
6	Năm Căn - Đất Mũi	59	3,815	3,815			
7	Chơn Thành - Đức Hòa (*)	10	2,031	1,991			
2	Các dự án TP đang triển khai	191.5	13,688	7,204	-	-	-
a	Đoạn từ Pác Bó - Hòa Lạc	51.5	5,378				
1	Đoạn Hùng - Phú Thọ	23	3,713	2,100			
2	Chợ Chu - ngã ba Trung Sơn	28.5	1,665	1,326			
b	Đoạn từ Hòa Lạc - Tân Cảnh	11.0	2,113	1,902			
1	Hoà Liên - Tuý Loan	11.0	2,113	1,902			
c	Đoạn từ Chơn Thành - Đất Mũi	129.0	6,197.0	5,302.0			
1	Chơn Thành - Đức Hòa	74.0	2,293	2,178			
2	Rạch Sỏi - Bến Nhất, Gò Quao - Vĩnh Thuận	55.0	3,904	3,124			
II	Các dự án đầu tư theo hình thức BT	68	12,698			12,698	
a	Đoạn từ Hòa Lạc - Tân Cảnh	68	12,698			12,698	
1	La Sơn - Hoà Liên	68	12,698			12,698	
III	Các dự án đầu tư theo hình thức BOT	244	7,103		7,103		
1	Các dự án đã hoàn thành	244	7,103		7,103		
a	Đoạn từ Pác Bó - Hòa Lạc	36.5	1,109		1,109		
1	QL2 đến Hương Nộn và nâng cấp, mở rộng QL32	17					
			1,109		1,109		
2	Phú Thọ - Cỏ Tiét	19.5					
b	Đoạn từ Tân Cảnh - Chơn Thành	207	5,994		5,994		
1	Pleiku - Cầu 110	58	1,776		1,776		
2	Km1738+148-Km1763+610, tỉnh Đắk Lắk	25	836		836		
3	Km1793+600-Km1824+00, tỉnh Đắk Nông	29	1,024		1,024		
4	Km 817-Cây Chanh	54	1,391		1,391		
5	Cầu 38-Đồng Xoài	41	968		968		
IV	Các DA đầu tư bằng nguồn vốn: vốn vay ưu đãi, viện trợ không hoàn lại, vốn TPCP	85	25,810	2,713	-	-	16,323
1	Các dự án đã hoàn thành	85	25,810	2,713	-	-	16,323
a	Đoạn từ Chơn Thành - Đất Mũi	85	25,810	2,713	-	-	16,323
1	Cầu Cao Lãnh	8	6,493				
2	Tuyến nối cầu Cao Lãnh - cầu Vàm Cống	16	5,620	1,246			12,786
3	Cầu Vàm Cống	6	7,342				
4	Lộ Tê - Rạch Sỏi	55	6,355	1,468			3,537
V	DA đang chuẩn bị đầu tư	87.5	43,229	-	-	-	-
a	Đoạn từ Pác Bó - Hòa Lạc	87.5	43,229	0.0			
1	Cỏ Tiét - Chợ Bến	87.5	43,229				
	GIAI ĐOẠN ĐẦU TƯ THEO QUY HOẠCH	343	41,142	-	-	-	-
a	Đoạn từ Pác Bó - Hòa Lạc	18.5	6,025	0.0			
1	Phú Thọ - Cỏ Tiét	18.5	6,025				
b	Đoạn từ Hòa Lạc - Tân Cảnh	66	3,011				
1	La Sơn - Hoà Liên	66	3,011				

TT	Danh mục	Chiều dài (km)	TMDT (tỷ đồng)	Nguồn vốn (tỷ đồng)			
				NSNN	BOT	BT	ODA
				Vốn đã bố trí	Kế hoạch huy động	Kế hoạch huy động	Vốn đã bố trí
c	Đoạn từ Chơn Thành - Đất Mũi	259	32,106				
1	Đức Hòa - Mỹ An	81	14,000				
2	Mỹ An - Cao Lãnh	27	6,209				
3	Vĩnh Thuận - Cà Mau	44	2,500				
4	Cà Mau - Năm Căn	47.5	5,139				
5	Năm Căn - Đất Mũi	59	4,258				

Phụ lục III

TIẾN ĐỘ KHỞI CÔNG, HOÀN THÀNH CÁC DỰ ÁN THÀNH PHẦN ĐỂ NÓI THÔNG TOÀN TUYẾN ĐƯỜNG HỒ CHÍ MINH

(Kèm theo Báo cáo số 583/BC-CP ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ)

TT	Tên dự án	Chiều dài (km)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Tiến độ kế hoạch/thực tế		Nhận xét đánh giá	Ghi chú
				Khởi công	Hoàn thành		
1	2	3	4	5	6	8	9
I	Các dự án đầu tư bằng nguồn vốn TPCP						
1	Cầu Ngọc Thập và tuyến nối QL2-QL32 (ngã ba Phú Hộ - Cò Tiét)	2	943	2009/2009	2016/2016	Đúng tiến độ	
		10	2,031	2009/2009	2016/2016	Đúng tiến độ	
2	Chơn Thành - Đức Hòa	74	2,293	2023/...	2025/...	Đã phê duyệt chủ trương đầu tư dự án, đang triển khai lập BCNCKT. Dự kiến tháng 3/2023 phê duyệt dự án đầu tư; khởi công Quý IV/2023, hoàn thành trong năm 2025.	
3	Năm Căn - Đất Mũi	59	3,815	2009/2009	2016/2018	Dự án tạm dừng giãn năm 2011 do thiếu vốn, tiếp tục triển khai năm 2012 và đã hoàn thành 51km đúng dự kiến là năm 2016; đoạn đầu tư bổ sung 7,5km cuối tuyến đã hoàn thành đúng tiến độ là năm 2018	
4	Tuyến tránh thị trấn Ngân Sơn và thị trấn Nà Phặc	10	641	2016/2016	2018/2018	Đúng tiến độ	
5	Chợ Mới - Chợ Chu	17	927	2016/2016	2018/2018	Đúng tiến độ	Được ưu tiên triển khai trước
	Cầu Bến Nước, Suối Cốc	1.5	90	2016/2016	2018/2018	Đúng tiến độ	Được ưu tiên triển khai trước
	Chợ Chu - Ngã ba Trung Sơn	28.5	1,665	2023/...	2025/...	Đã quyết định chủ trương đầu tư; đang hoàn chỉnh thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng rừng để quyết định đầu tư	
6	Cầu Bình Ca (cá đường dẫn từ ngã ba Phú Thịnh đến ngã ba Bình Ca)	13	812	2016/2016	2018/2018	Đúng tiến độ	
7	Đoạn Hùng - Phú Thọ	23	3,713	2021/2021	2023/...	Đã triển khai thi công năm 2021, dự kiến hoàn thành cuối năm 2023	
8	Bến Nhất - Gò Quao	10	400	2016/2016	2018/2018	10km đoạn Bến Nhất - Gò Quao hoàn thành sớm 1 năm	
	Rạch Sỏi - Bến Nhất, Gò Quao - Vĩnh Thuận	55	3,904	2023/...	2025/...	Đã phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư. Dự kiến khởi công Quý IV/2023, hoàn thành trong năm 2025.	
9	Tân Cảnh - Kon Tum	23.7	700	2013/2013	2016/2015	Hoàn thành sớm 1,5 năm	Các dự án mở rộng qua Tây Nguyên (quốc lộ 14 cũ)
11	Km607+600 - Km678+734 QL14	70.2	1,495	2013/2013	2016/2015		
12	Buôn Ma Thuột Km765 - Km817 QL14 và cá cầu Serepok (trừ đoạn qua TT Đắk Mil)	50.7	943	2013/2013	2016/2015		
13	Cây Chanh - Cầu 38 (Km887+200 đến Km921+025,91 QL14)	33.8	872	2010/2010	2016/2015	Hoàn thành sớm 1,5 năm	

TT	Tên dự án	Chiều dài (km)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Tiến độ kế hoạch/thực tế		Nhận xét đánh giá	Ghi chú
				Khởi công	Hoàn thành		
1	2	3	4	5	6	8	9
14	Đông Xoài - Chơn Thành (Km970+700-Km994+188 và đoạn đi theo đường hiện hữu đến Chơn Thành dài khoảng 7km)	30.6	619	2011/2011	2016/2015	Hoàn thành sớm 1,5 năm	Các dự án mở rộng qua Tây Nguyên (QL14 cũ)
15	14 cầu trên đoạn Đăk Nông và Bình Phước	3	183	2014/2014	2016/2015	Hoàn thành sớm 1,5 năm	
II	Các dự án thành phần sử dụng nguồn vốn ODA và đầu tư theo hình thức BT, BOT						
1	Pleiku - Cầu 110 (Km542-Km607+600 QL14)	57.6	1,776	2013/2013	2016/2015	Hoàn thành sớm 1,5 năm.	Các dự án mở rộng qua Tây Nguyên (QL14 cũ) đầu tư theo hình thức BOT.
2	Km678+734 - Bắc TP Buôn Ma Thuột (Km704 QL14)	25.5	836	2013/2013	2016/2015	Hoàn thành sớm 1,5 năm.	
3	Đoạn Nam TP Buôn Ma Thuột Km734+600 - Km765 QL14	29.31	1,024	2013/2013	2016/2015	Hoàn thành sớm 1,5 năm.	
4	Km817 - Cây Chanh (Km887 QL14) trừ đoạn qua TX Gia Nghĩa, TT Kiên Đức	53.6	1,391	2010/2010	2016/2015	Hoàn thành sớm 1,5 năm.	
5	Cầu 38 (Km921+025,91) - Đông Xoài (Km962+331)	41.3	1,067	2011/2011	2016/2015	Hoàn thành sớm 1,5 năm.	
6	La Sơn - Hòa Liên	68	12,698	2014/2015	2017/2022	Không đúng kế hoạch do tiếp tục triển khai mở rộng nền đường, công trình cầu một số đoạn theo quy mô 04 làn xe. Đã bàn giao đưa vào sử dụng năm 2022.	Đầu tư theo hình thức BT
	Hoà Liên - Túy Loan	11	2,113	2023/2023	2025/...	Đang triển khai GPMB và thi công, khởi công dự án tháng 8/2023, hoàn thành trong năm 2025.	Đầu tư công
7	Cam Lộ - La Sơn	103	7,669	2014/2018	2017/2022	Chậm triển khai so với kế hoạch do khó khăn về nguồn vốn, triển khai năm 2019, hoàn thành 2022	Dự án thành phần thuộc Dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông
8	Cầu Cao Lãnh	8	6,493	2013/2013	2017/2017	Đúng tiến độ	Đầu tư bằng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng
9	Tuyến nối cầu Cao Lãnh - cầu Vàm Cống	16	5,620	2014/2014	2017/2017	Đúng tiến độ	
10	Cầu Vàm Cống	6	7,342	2013/2013	2017/2019	Không đúng kế hoạch do đấu thầu đến lần thứ 3	
11	Lộ Tè - Rạch Sỏi	55	6,694	2014/2015	2017/2020	Không đúng kế hoạch do đấu thầu đến lần thứ 3	
12	Đoạn Cỏ Tiết - Chợ Bến	87.5	49,219	Hoàn thành nghiên cứu chủ trương đầu tư trong năm 2023		Trước mắt tạm dừng Quốc lộ 21 và Quốc lộ 32, đang triển khai lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi làm cơ sở báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định chủ trương đầu tư	
13	QL2 đến Hương Nộn và nâng cấp, mở rộng QL32	17	1,109	2015	2016	Đúng tiến độ	Đầu tư theo hình thức BOT
14	Phú Thọ - Cỏ Tiết	19.5					

Phụ lục IV
CHI TIẾT CÁC DỰ ÁN TUYẾN NHÁNH THUỘC DỰ ÁN ĐƯỜNG HỒ CHÍ MINH
(Kèm theo Báo cáo số 583/BC-CP ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ)

TT	Danh mục	Chiều dài (km)	TMĐT (tỷ đồng)	Tiến độ thực hiện		Tổng cộng vốn đã bố trí (tỷ đồng)	Ghi chú
				Khởi công	Hoàn thành		
	Tổng cộng	121	3,162			3,153	
I	Các dự án đã hoàn thành	121	3,162	-	-	3,153	
1	Dự án đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn tuyến tránh đô thị Pleiku, tỉnh Gia Lai	30	845	01/2017	11/2018	845	
2	Dự án đầu tư cải tạo đường Hồ Chí Minh đoạn từ đường Đinh Tiên Hoàng nối với đường Lê Duẩn, thành phố Buôn Ma Thuột	3	80	12/2016	3/2018	80	
3	Nâng cao độ và mở rộng tuyến tránh thủy điện Plei Krông trên tuyến đường Hồ Chí Minh đoạn Tân Cảnh - Kon Tum, tỉnh Kon Tum	2	90	12/2017	2019	82	
4	Dự án xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn tránh Chư Sê, tỉnh Gia Lai	11	250	5/2018	2019	249	
5	Dự án đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn tuyến tránh phía Tây thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk	27	575	12/2016	12/2018	575	
6	Dự án tuyến tránh thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	25	819	Quý IV/2018	12/2020	819	
7	Dự án xây dựng tuyến tránh trung tâm thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk	23	504	Quý III/2018	Quý II/2021	504	